UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ BẰNG VÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 757/QĐ-UBND	*Bằng Vân, ngày 25 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đơn giản dự án: Kênh mương thôn Đồng Tâm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẰNG VÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có tại địa bàn tỉnh; danh mục loại dự án đặc thù và tổng mức đầu tư tối đa một dự án theo từng loại dự án đặc thù; quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản có sự tham gia của người dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 30/9/2026 của Hội đồng nhân dân xã Bằng Vân về việc phân bổ chi tiết dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1703/QĐ-SNNMT ngày 06/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình

Kênh mương nội đồng áp dụng đối với các dự án đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND xã Bằng Vân về việc phân bổ chi tiết dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 07/10/2026 của UBND xã Bằng Vân về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2026 hỗ trợ xi măng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 650a/QĐ-UBND ngày 28/9/2026 của UBND xã Bằng Vân về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đơn giản dự án: Kênh mương thôn Đồng Tâm;

Căn cứ Công văn số 104/TTĐ ngày 24/10/2026 của Tổ thẩm định UBND xã Bằng Vân về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đơn giản dự án: Kênh mương thôn Đồng Tâm;

Theo đề nghị của Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bằng Vân tại Tờ trình số 38đ/TTr-TTDVTH ngày 24 tháng 10 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đơn giản dự án: Kênh mương thôn Đồng Tâm với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Kênh mương thôn Đồng Tâm.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dự án nhóm C; Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và Môi trường; Cấp công trình: cấp IV; Thời hạn sử dụng: Theo quy định.

3. Mã định danh (nếu có): Không áp dụng.

4. Địa điểm xây dựng dự án: Xã Bằng Vân, tỉnh Thái Nguyên.

- Vị trí xây dựng công trình tại: Thôn Thượng Ân.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bằng Vân.

6. Chủ đầu tư: Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bằng Vân.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đơn giản: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Bằng Vân.

8. Mục tiêu dự án:

Kiên cố hóa tuyến kênh mương nhằm chống thấm, giảm thất thoát nguồn nước, bảo đảm chủ động tưới tiêu; tạo thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp và nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

Vận dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 1703/QĐ-SNNMT ngày 06/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

a) Kênh Nà Pán:

- Chiều dài kênh bê tông khoảng 320m. Kết cấu kênh bằng bê tông mác M200, đá 1×2, mặt cắt kênh 30×40cm.

- Ống nhựa HDPE đường kính 250mm bằng phương pháp hàn gia nhiệt, chiều dày 9,6mm, chiều dài khoảng 30m.

- Xây kè bảo vệ kênh bằng đá hộc, vữa MX M100, móng kè cao 0,4m, thân kè cao 0,9m; Tổng chiều dài 8,9m.

- Xây nâng đáy kênh bằng đá hộc, vữa MX M100, tổng chiều dài 55,2m.

Các hạng mục phụ trợ khác.

b) Kênh Pác Ca:

- Chiều dài khoảng 378m.

- Kết cấu kênh bằng bê tông mác M200, đá 1×2, mặt cắt kênh 30×40cm.

- Xây kè bằng đá hộc bảo vệ kênh, chiều dài 10m, vữa XM M100, móng kè cao 0,6m, thân kè cao 0,8m.

Các hạng mục phụ trợ khác.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có tại địa bàn tỉnh; danh mục loại dự án đặc thù và tổng mức đầu tư tối đa một dự án theo từng loại dự án đặc thù; quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản có sự tham gia của người dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 1703/QĐ-SNNMT ngày 06/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình Kênh mương nội đồng áp dụng đối với các dự án đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Các tiêu chuẩn hiện hành khác.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Tổng mức đầu tư: **800.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng).*

Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia: 689.154.940 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ xi măng: 110.845.060 đồng.

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư điều chỉnh:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung chi phí	Tổng giá trị dự toán *(Theo QĐ số 650a/QĐ-UBND ngày 28/9/2026)*	Tổng giá trị dự toán sau điều chỉnh	Tăng (+) ; Giảm (-)
1	Chi phí xây dựng:	775.521.008	775.428.234	- 92.774
-	*Xây lắp:*		*689.154.940*	
-	*Hỗ trợ xi măng:*		*110.845.060*	
2	Chi phí quản lý dự án:	19.418.992	19.511.766	+ 92.774
3	Chi phí khác:	5.060.000	5.060.000	0
4	Chi phí dự phòng:	0	0	0
	Tổng cộng:	**800.000.000**	**800.000.000**	**0**

**** Lý do tăng, giảm:*** Điều chỉnh quy mô, tách gói thầu xi măng. Chi phí QLDA tăng giảm tương ứng theo tỷ lệ/hệ số.

- Nội dung khác Theo Quyết định số 650a/QĐ-UBND ngày 28/9/2026 của UBND xã Bằng Vân.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

13. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không

16. Các nội dung khác (nếu có): Thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp (Chủ đầu tư) có trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu, QLDA, giám sát thi công xây dựng dự án và triển khai các thủ tục đầu tư theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm DVTH xã, Trưởng phòng Phòng giao dịch số 5 - Kho bạc nhà nước khu vực VII và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Như Điều 2, 3 (T/h);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm DVTH;

Gửi bản giấy:
- Trung tâm DVTH (06 bản);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BẰNG VÂN T.THÁI NGUYÊN

Vi Thành Phương